

Bản án số: 88/2018/HS-PT
Ngày 24-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Dung

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Long

Ông Bùi Trọng Danh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2018/TLPT-HS ngày 13/4/2018 đối với các bị cáo Nguyễn Hữu V và Võ Văn B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Hữu V**, sinh ngày 03/4/1992 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Tổ A, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: K/a đường K, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn Hữu B (s) và bà Phan Thị Ngọc O (s); Tiền án: Không; Tiền sự:

- Ngày 20/02/2017 bị Công an phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 15/10/2017 bị Công an phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

- Ngày 10/4/2009 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 21/6/2015 bị Công an phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/11/2017. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Võ Văn B**, sinh ngày 10/02/1970 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ b, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Võ Văn T (c) và bà Nguyễn Thị L (c); Có vợ là Nguyễn Thị Tuyết N và có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 04/10/1991 bị đưa đi cưỡng bức lao động về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 28/6/1994 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù về tội “Hiếp dâm”.

Bị cáo bị bắt giam ngày 10/11/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/11/2017, Nguyễn Hữu V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen BKS 43S9 – 8992 (chủ sở hữu là ông Nguyễn Hữu B là cha ruột của V) đến quán cà phê gần ngã ba đường Nguyễn Tất Thành – Tôn Thất Đạm để uống cà phê. Tại đây, V gặp Võ Văn B, lúc này V nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản nên nói với Bình: “Anh B ơi đi kiếm ít tiền đi”, B hiểu ý định của V nên đồng ý và ra xe cho V chở đi. Cả hai điều khiển xe đi vào đường Mai Văn Ngọc thuộc tổ 05, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Khi đến một cái lán trại dựng bằng tôn sắt của một ngôi nhà đang dựng, B nói với V đứng chỗ xe máy chờ và cảnh giới còn B đột nhập vào bên trong lán trại lấy trộm một cái máy khoan bê tông và một cái máy cắt sắt màu cam của anh Nguyễn Đăng M đưa ra khỏi lán trại thì bị anh Lê Anh T phát hiện truy hô đuổi theo, cùng lúc đó lực lượng Công an phường H đang đi tuần tra nên đã bắt quả tang B và V về tội trộm cắp tài sản.

Theo Kết luận số 89/KL-HĐĐG ngày 13/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận trị giá máy khoan bê tông màu cam trắng nhãn hiệu FEG, Model EG-550 là 990.000đ; trị giá máy cắt sắt màu cam nhãn hiệu Maktec là 2.160.000đ. Tổng giá trị tài sản là 3.150.000đ.

Tại Bản án sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã quyết định:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu V 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 10/11/2017.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn B 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 10/11/2017.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 13/3/2018, bị cáo Nguyễn Hữu V có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được cứu xét để vụ án được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 11/3/2018, bị cáo Võ Văn B có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được cứu xét để vụ án được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu V và Võ Văn B có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo thì thấy rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và xử phạt mỗi bị cáo với mức án 12 tháng tù là có căn cứ, phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ y án sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Hữu V và Võ Văn B vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Hữu V và Võ Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/11/2017, Nguyễn Hữu V và Võ Văn B đã có hành vi lén lút trộm một cái máy khoan bê tông và một cái máy sát màu da cam của anh Nguyễn Đăng M tại lán trại dựng bằng tôn sắt của một ngôi nhà đang xây dựng ở tổ 05, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 3.150.000đ. Vì

vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu V và Võ Văn B thì thấy: Các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu đã có thời gian được cải tạo giáo dục, riêng bị cáo Vinh có 2 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lẽ ra, các bị cáo phải lấy đó làm bài học, chăm lo làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội nhưng trái lại các bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất, mức độ và căn cứ đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật, xử phạt mỗi bị cáo mức án 12 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa, bị cáo V khai rằng bản thân bị hen suyễn (có bệnh án năm 2015), hiện tại sức khỏe bình thường, trường hợp này không thuộc tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Các bị cáo Nguyễn Hữu V và Võ Văn B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu V và Võ Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[1]. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: - **Nguyễn Hữu V 12 (Mười hai)** tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**” . Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 10/11/2017.

- **Võ Văn B 12 (Mười hai)** tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**” . Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 10/11/2017.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Hữu Vinh và Võ Văn Bình, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000đ.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Toà án nhân dân quận Liên Chiểu;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Ngọc Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Long

Bùi Trọng Danh

Võ Thị Ngọc Dung

